TÒA ÁN NHÂN DÂN **HỆN PHÚ RIỀNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 08-8-2023
"Về việc ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN PHÚ RIỀNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đinh Thị Hải**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Văn KHến**
Ông Nguyễn Sỹ Luận

-Thư ký phiên tòa: **Bà Vũ Thị Duyên** – Thư ký Tòa án nhân dân Hện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Hện Phú Riềng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 83/2023/TLST - HNGĐ ngày 18/5/203 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 18-7-2023 và giữa các đương sự.

**** Nguyên đơn:*** Bà **Trần Thị Thanh V**, sinh năm 1993. Vắng mặt
Địa chỉ: Khu phố 15, thị trấn P, Hện N, tỉnh Ninh Thuận.

**** Bị đơn:*** Ông **Nguyễn Ngọc A**, sinh năm 1996. Vắng mặt
Địa chỉ: Thôn 2, xã L, Hện P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo Đơn khởi kiện và Bản tự khai ngày 18 tháng 5 năm 2023, Nguyên đơn bà Trần Thị Thanh V trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Ngọc A xây dựng gia đình với nhau từ năm 2019 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, Hện Phú Riềng ngày 23/12/2019.

Cuộc sống chung vợ chồng chỉ hạnh phúc thời gian đầu sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Nguyên nhân do ông A không chịu tu chí làm ăn, thường hay chơi bời, nhậu nhẹt, không quan tâm vợ con. Bà đã kHên nhủ nhiều lần nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên vợ chồng đã sống ly thân nhau từ giữa tháng 4/2021đến nay, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau nữa. Đến nay tình cảm bà giành cho ông A không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông A.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Gia H – sinh ngày 09/10/2020. Từ khi vợ chồng sống ly thân nhau đến nay, cháu H ở với bà nên bà đề nghị Tòa án giao cháu H cho bà trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn và không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết

Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 04/7/2023, Bị đơn ông Nguyễn Ngọc A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà V tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Phú Riềng năm 2019. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc thời gian đầu đến năm 2020 khi bà V sinh con thì vợ chồng thường hay bất đồng quan điểm sống với nhau. Vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2021 đến nay và không còn quan tâm đến nhau nữa. Do đó ông đồng ý ly hôn với bà V.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Gia H – sinh ngày 09/10/2020. Ông đồng ý để bà V nuôi dưỡng con chung sau ly hôn.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1.Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án ly hôn do nguyên đơn bà Trần Thị Thanh V làm đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bị đơn ông Nguyễn Ngọc A. Do bị đơn ông A có nơi cư trú tại thôn 2, xã L, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước nên căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Hện Phú Riềng.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn bà Trần Thị Thanh V và bị đơn ông Nguyễn Ngọc A đều có đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án theo thủ tục chung.

2. Về nội dung:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Trần Thị Thanh V và ông Nguyễn Ngọc A tự nguyện xây dựng gia đình với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Phú Riềng ngày 23/12/2019. Việc kết hôn là đúng quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Cả bà V và ông A đều trình bày cuộc sống chung vợ chồng chỉ hạnh phúc thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2021 đến nay và không còn quan tâm đến nhau nữa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở

khẳng định mâu thuẫn vợ chồng giữa bà V và ông A đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của bà V đối với ông A là có căn cứ, cần chấp nhận.

[2]. *Về con chung:* Có 01 con chung là Nguyễn Gia H – sinh ngày 09/10/2020. Bà V và ông A đều có quan điểm bà V trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Nguyễn Gia H còn nhỏ, từ khi bà V và ông A sống ly thân nhau đến nay cháu do bà V trực tiếp chăm sóc. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà V đã cung cấp 03 phiếu lương của các tháng 02/2023, 3/2023, 4/2023 thể hiện lương bình quân hàng tháng của bà V là trên mười triệu đồng. Như vậy, bà V có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, đảm bảo điều kiện nuôi dưỡng và chăm sóc con chung nên cần giao con chung là cháu Nguyễn Gia H cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[3]. *Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự đều không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị ThA V.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Trần Thị Thanh V được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc A.

Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Gia H – sinh ngày 09/10/2020 cho bà Trần Thị ThA V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu H trưởng thành, đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Ngọc A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2/ *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng. Bà Trần Thị ThA V phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0016156 ngày 15/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước. Bà V đã nộp đủ án phí.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

<u>Nơi nhận</u>:
- VKSND H. Phú Riềng;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS H. Phú Riềng;
- UBND xã Long Bình, huyện PR;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Hải